

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2021

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 1550/BTP-VP ngày 21/5/2021 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo như sau:

Phần thứ nhất:
TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh Bình Định luôn bám sát với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ và Bộ Tư pháp. Trong quá trình thực hiện, công tác tư pháp nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng, Chính phủ, Bộ Tư pháp và cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp. Nhìn chung, đã kịp thời ban hành, phê duyệt kế hoạch công tác tư pháp của cơ quan, địa phương.

Lãnh đạo UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo khẩn trương ban hành các chương trình, kế hoạch hành động để thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, qua đó cụ thể hóa các nhiệm vụ thực hiện trước mắt và lâu dài, gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp.

UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định 5250/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 ban hành Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2021 và triển khai tổ chức thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh; chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai, xây dựng Chương trình, Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2021.

Hoạt động chỉ đạo, điều hành theo hướng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường quản lý, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm bằng những hoạt động thiết thực như công tác quản lý văn bản, công tác phổ biến giáo dục pháp luật...

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

1.1. Công tác xây dựng thẩm định, góp ý dự thảo văn bản QPPL

Trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành 179 văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 25 văn bản quy phạm pháp luật (06 Nghị quyết, 19 Quyết định); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 20 văn bản quy phạm pháp luật (9 Nghị quyết, 11 Quyết định); HĐND, UBND cấp xã ban hành 134 văn bản quy phạm pháp luật (120 Nghị quyết; 14 Quyết định). Các văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tạo môi trường và hành lang pháp lý đảm bảo cho việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người dân.

Thẩm định 44 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND tỉnh; tham gia góp ý 59 dự thảo văn bản. Trong đó có 12 văn bản của Trung ương; 47 văn bản góp ý của các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh yêu cầu.

Công tác xây dựng pháp luật, thẩm định, góp ý văn bản QPPL trong 6 tháng đầu năm 2021 thực hiện đảm bảo theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016.

1.2. Công tác kiểm tra văn bản QPPL

a. Công tác tự kiểm tra

Giao Sở Tư pháp phối hợp với Ban Pháp chế HĐND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Mục 2, Chương VIII Nghị định 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Căn cứ các tiêu chí, điều kiện về tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất của văn bản QPPL theo quy định của Nghị định 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Tư pháp đã phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh thực hiện tự kiểm tra 25 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành. Kết quả, các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành đều đảm bảo thẩm quyền về hình thức, thẩm quyền về nội dung; căn cứ ban hành, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản cơ bản phù hợp với quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

b. Công tác kiểm tra theo thẩm quyền

Trong 06 tháng đầu năm 2021, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 04/04 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành (04 Nghị quyết của HĐND cấp huyện). Qua kiểm tra, chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật về nội dung và thẩm quyền.

c. Công tác kiểm tra

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định, Sở Tư pháp tổ chức kiểm tra công tác xây dựng văn bản QPPL tại HĐND, UBND thị xã Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn, dự kiến triển khai trong Quý III/2021 (tùy tình hình diễn biến của dịch Covid-19).

1.3. Công tác rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện rà soát văn bản QPPL của địa phương còn hiệu lực để kịp thời ban hành mới, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Công tác rà soát được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể, từ đầu năm đến nay UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tiến hành rà soát 204 văn bản QPPL (55 nghị quyết, 149 quyết định) do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong kỳ rà soát.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2020¹.

Thực hiện Công văn số 1291/BTP-KTrVB ngày 29/4/2021 của Bộ Tư pháp về việc rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội, UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 67/BC-UBND ngày 02/5/2021 về kết quả rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó, đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về đầu tư kinh doanh để giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

2.1. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; các văn bản, kế hoạch triển khai, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Công tác tham mưu, giúp cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo; tổ chức thực hiện nhiệm vụ PBGDPL được quan tâm kịp thời. UBND tỉnh đã tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 22/4/2021 triển khai thực hiện Kết luận số 80-

¹ Theo đó, có 37 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 34 văn bản hết hiệu lực một phần và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế 23 văn bản. UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã kịp thời tổ chức rà soát các văn bản do HĐND, UBND cùng cấp ban hành; theo đó, UBND cấp huyện đã rà soát 593 văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở kết quả rà soát, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành quyết định công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần theo quy định.

KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân. UBND tỉnh đã ban hành 05 Quyết định², 08 Kế hoạch³, 01 Công văn⁴ để tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành 02 Quyết định⁵, 02 Công văn⁶; Sở Tư pháp với tư cách là cơ quan thường trực của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành 13 văn bản⁷ để hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL theo nhiệm vụ được phân công.

² Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định; Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 kiện toàn và công nhận Báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định; Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 thay thế thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

³ Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 04/02/2021 về phổ biến các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10, triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL và tăng cường phổ biến pháp luật dịp Tết Tân Sửu 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 19/3/2021 về hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Bình Định năm 2021; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 08/4/2021 về kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 04/6/2021 về thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” trên địa bàn tỉnh năm 2021; Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2021 về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 06/7/2021 về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 07/6/2021 về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/6/2021 về tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

⁴ Công văn số 2051/UBND-NC ngày 14/4/2021 về chủ trương hướng dẫn sử dụng kết quả đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật để đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới

⁵ Quyết định số 13/QĐ-HĐPH ngày 02/02/2021 về việc kiện toàn Ban Thư ký Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Quyết định số 09/QĐ-HĐPH ngày 28/01/2021 thành lập tổ giúp việc Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Bình Định.

⁶ Công văn số 06/HĐPH ngày 06/01/2021 về việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo; Công văn số 110/HĐPH ngày 02/02/2021 về việc định hướng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

⁷ Công văn số 08/STP-PBGDPL ngày 06/01/2021 về việc hướng dẫn liên hệ đặt mua bổ sung sách, tài liệu pháp luật để trang bị cho Tủ sách pháp luật; Công văn số 54/STP-PBGDPL ngày 15/01/2021 về việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; Công văn số 68/STP-PBGDPL ngày 20/01/2021 về việc phối hợp khảo sát, đánh giá thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Kế hoạch số 03/KHPH-STP-ĐPT&TH ngày 26/01/2021 giữa Sở Tư pháp và Đài Phát thanh và truyền hình Bình Định về việc phối hợp thực hiện tạp chí “Pháp luật và đời sống” trên sóng truyền hình Đài Phát thanh và truyền hình Bình Định năm 2021; Công văn số 261/STP-PBGDPL ngày 25/3/2021 về việc phát động tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân”; Kế hoạch phối hợp số 19/KHPH-STP-TĐTN ngày 01/4/2021 giữa Sở Tư pháp và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh năm 2021; Kế hoạch phối hợp số 20/KHPH-STP-HLHPN ngày 01/4/2021 về thực hiện PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật năm 2021; Kế hoạch phối hợp số 21/KHPH-STP-HLG ngày 01/4/2021 về thực hiện công tác xây dựng pháp luật; phổ biến, PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên năm 2021; Kế hoạch phối hợp số 22/KHPH-STP-TAND ngày 01/4/2021 về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh năm 2021; Kế hoạch số 24/KH-STP ngày 19/4/2021 về tổ chức Ngày hội “Công dân với pháp luật” năm 2021; Công văn số 366/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 22/4/2021 về việc hướng dẫn các xã sử dụng kết quả đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật để đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021; Công văn số 382/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 28/4/2021 về việc đôn đốc tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử

Hầu hết, các sở, ban, ngành; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh đều căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để ban hành Kế hoạch PBGDPL tại cơ quan, đơn vị. Trong đó, chú trọng PBGDPL gắn với lĩnh vực quản lý nhà nước để tập trung thực hiện chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ chính trị và công tác PBGDPL.

Công tác cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nhiệm vụ PBGDPL được UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm kịp thời. Đến nay, 100% UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021⁸, qua đó, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong triển khai thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn toàn tỉnh.

2.2. Kết quả triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch công tác PBGDPL

a. Kết quả tổ chức đợt cao điểm PBGDPL phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026

Nhằm kịp thời tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, ngoài việc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã chủ động ban hành văn bản và tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử. Trong đó, đã tập trung tuyên truyền những nội dung cơ bản của Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức Quốc hội (*được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 65/2020/QH14*), Luật Tổ chức chính quyền địa phương (*được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 47/2019/QH14*), Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026,... Qua đó, giúp cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân hiểu, nắm rõ các quy định của pháp luật để thực hiện quyền và nghĩa vụ về bầu cử.⁹

đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND”; Kế hoạch số 26/KH-STP ngày 28/4/2021 về tuyên truyền và tổ chức thi tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 cho đoàn viên thanh niên trên địa bàn thành phố Quy Nhơn; Công văn số 464/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 24/5/2021 về việc cung cấp thông tin về công tác theo dõi thi hành pháp luật.

⁸ Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của UBND thành phố Quy Nhơn; Quyết định số 1046/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của UBND thị xã Hoài Nhơn; Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND huyện Phù Mỹ; Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND huyện Hoài Ân; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 04/02/2021 của UBND huyện Tây Sơn; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 08/2/2021 của UBND huyện Vân Canh; Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 09/2/2021 của UBND huyện Phù Cát; Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 25/2/2021 của UBND huyện An Lão; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 04/3/2021 của UBND thị xã An Nhơn; Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 của UBND huyện Tuy Phước.

⁹ *Ở cấp tỉnh

Sở Tư pháp đã tổ chức phổ biến chuyên đề pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp trong Ngày hội “Công dân với pháp luật” năm 2021 tại huyện Phù Cát có 200 người tham dự; biên soạn, phát hành 5.000 cuốn Hỏi - đáp pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; phát hành 5.000 cuốn Bản tin Tư pháp Bình Định có chuyên mục “Hướng đến cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu

b. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành tiếp tục được các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân bằng nhiều hình thức như: Tích hợp giảng dạy trong môn học giáo dục công dân; lồng ghép vào các chương trình, hội nghị, tập huấn, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, các buổi sinh hoạt ngoại khóa; viết tin, bài để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử và các Bản tin, Tờ thông tin nội bộ,...

Riêng đối với các luật, pháp lệnh mới được ban hành, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 04/02/2021 về phổ biến các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10, triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL và tăng cường phổ biến pháp luật dịp Tết Tân Sửu 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trên cơ sở đó, các sở, ngành có liên quan đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch phổ biến và tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật mới¹⁰. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

HĐND các cấp” với các bài viết phản ánh giá trị, ý nghĩa thực tiễn hoạt động bầu cử mang lại, các hoạt động tuyên truyền về cuộc bầu cử tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tổ chức 07 cuộc trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở⁹ có lồng ghép phổ biến chuyên đề pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp cho gần 500 người tham dự; tổ chức viết tin, bài đăng tải trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh (<http://pbgdpl.binhding.gov.vn>), Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp (stp.binhding.gov.vn); tổ chức cho 100% công chức, viên chức, người lao động tại Sở Tư pháp tham gia cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND” do Bộ Tư pháp tổ chức. Đồng thời, phối hợp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh phát động, vận động, khích lệ, tạo điều kiện cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, người lao động của cơ quan, đơn vị tham gia hưởng ứng, dự thi. Kết quả, tính đến ngày 30/4/2021, toàn tỉnh Bình Định có 5.931 người dự thi với 6.674 lượt thi.

Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức tập huấn cho 106 cán bộ công đoàn chủ chốt về công tác tuyên truyền bầu cử; tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp có trên 21.000 lượt thí sinh dự thi; xây dựng 05 Cụm pano tuyên truyền tại khu công nghiệp Long Mỹ; cấp phát 70 Manocanh tuyên truyền bầu cử cho các doanh nghiệp; tuyên truyền thông qua website, mạng xã hội (Fanpage Công đoàn Bình Định và các nhóm Zalo Báo cáo viên Công đoàn Bình Định, nhóm Zalo công đoàn cơ sở). Báo Bình Định đã đăng tải 163 tin, 65 bài tuyên truyền về bầu cử. Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định phát sóng hơn 200 tin, bài, phóng sự; 01 Tọa đàm về công tác bầu cử; 01 vở kịch tuyên truyền về “Ngày hội non sông”; 40 mục Hỏi – đáp về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND. Tỉnh đoàn tổ chức Chương trình “Tự hào là cử tri trẻ” thu hút hơn 500 đoàn viên thanh niên tham gia. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức Hội thảo – Tập huấn chia sẻ kinh nghiệm cho 31 nữ ứng cử viên lần đầu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026; tổ chức 05 lớp tập huấn cho 200 chị là Chi hội trưởng, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ xã, phường, thị trấn tại 05 huyện: Phù Mỹ, Tuy Phước, Hoài Nhơn, Hoài Ân, Tây Sơn; cấp phát 8.000 tờ rơi, 200 quạt, 90 mũ tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

*Ở cấp huyện

Ngoài việc tổ chức tuyên truyền trực quan tại cơ quan, đơn vị, khu vực bỏ phiếu bầu cử, các tuyến đường chính, các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử bằng các hình thức phù hợp với tình hình dịch bệnh covid-19 như: Thông qua hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở, các trang mạng xã hội (zalo, facebook), Công/Trang thông tin điện tử, tờ gấp, hỏi – đáp pháp luật, tranh ảnh, pa nô, áp phích,...

Các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử nêu trên đã góp phần quan trọng làm cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh diễn ra thành công tốt đẹp, đảm bảo dân chủ, đúng luật, an toàn với 1.221.330 cử tri đi bầu trên tổng số 1.223.411 cử tri trong danh sách, đạt tỷ lệ 99,83% .

¹⁰ Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu đối với Luật Bảo vệ môi trường; Sở Y tế tham mưu đối với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); Sở Tư pháp tham mưu đối với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

cũng thực hiện đăng tải toàn văn nội dung các văn bản Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 10 trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác và sử dụng khi có nhu cầu....

c. Kết quả triển khai và tổng kết Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021

Để tiếp tục triển khai thực hiện Luật PBGDPL; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 và Quyết định số 3569/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm, củng cố, kiện toàn Hội đồng/Ban Chỉ đạo Phối hợp PBGDPL và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng/Ban Chỉ đạo để phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên gắn với nhiệm vụ công tác ở từng lĩnh vực; đồng thời, lồng ghép đưa nội dung triển khai thực hiện các Chương trình PBGDPL này vào trong Kế hoạch PBGDPL năm 2021 của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

Đối với các Đề án về PBGDPL, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các bộ, ngành ở Trung ương, 06 tháng đầu năm 2021, UBND tỉnh cũng đã ban hành 05 Kế hoạch chi tiết và 01 Công văn để hướng dẫn triển khai thực hiện các Đề án về PBGDPL¹¹.

Hiện nay, UBND tỉnh đang thực hiện tổng kết, báo cáo Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 và các Đề án theo Quyết định số 3569/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh trên phạm vi toàn tỉnh, trong đó, Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Công văn số 533/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 04/6/2021 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tổng kết, báo cáo Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 và các Đề án kèm theo.

Cùng với việc triển khai thực hiện các Đề án, 06 tháng đầu năm 2021, Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Đoàn

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu đối với Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Sở Ngoại vụ tham mưu đối với Luật Thỏa thuận quốc tế; Công an tỉnh tham mưu đối với Luật Cư trú; Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh tham mưu đối với Luật Biên phòng Việt Nam.

¹¹ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 04/6/2021 về thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” trên địa bàn tỉnh năm 2021; Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2021 về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh năm 2021; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 06/7/2021 về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 07/6/2021 về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh năm 2021; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/6/2021 về tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân năm 2021 trên địa bàn tỉnh và Công văn số 3129/UBND-NC ngày 01/6/2021 về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh.

TNCS Hồ Chí Minh tỉnh đã phối hợp ban hành các chương trình, kế hoạch phối hợp thực hiện PBGDPL trong các lĩnh vực có liên quan¹².

d. Việc triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và Công văn số 1700/BTP-PBGDPL ngày 14/5/2019 của Bộ Tư pháp, thời gian qua, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh¹³. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục phổ biến, quán triệt, truyền thông rộng rãi nội dung Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và các tầng lớp Nhân dân bằng những hình thức phù hợp. Đồng thời, tổ chức rà soát, sắp xếp, lưu giữ, quản lý Tủ sách pháp luật hiện có tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định; bố trí kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động của Tủ sách pháp luật tại các xã đặc biệt khó khăn, các cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân.

Kết quả, tính đến ngày 30/5/2021, tủ sách pháp luật của cơ quan, đơn vị đã thực hiện lưu giữ, quản lý các sách, tài liệu pháp luật hiện có phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị theo quy định về quản lý tài sản công; tủ sách pháp luật tại các xã đặc biệt khó khăn, các cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân đã và đang tiếp tục được củng cố, kiện toàn, hoàn thiện về cơ chế tổ chức và hoạt động theo quy định tại Điều 10, 11, 12, 13 Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg và đảm bảo kinh phí tối thiểu 3.000.000đ/tủ sách pháp luật.

Đối với Tủ sách pháp luật cấp xã (không phải là xã đặc biệt khó khăn), tính đến ngày 30/5/2021, đã có 02 địa phương¹⁴ hoàn thành việc sáp nhập Tủ sách pháp luật thành một bộ phận sách, tài liệu pháp luật của Thư viện văn hóa xã; 09 huyện, thị xã, thành phố còn lại, Phòng Tư pháp cấp huyện đang tiến hành tham mưu UBND cùng cấp chỉ đạo sáp nhập Tủ sách pháp luật thành bộ phận sách, tài liệu pháp luật của Thư viện hoặc điểm Thư viện – Văn hóa, Trung tâm học tập cộng đồng hiện có trên địa bàn xã, phường, thị trấn.

¹² Kế hoạch phối hợp số 19/KHPH-STP-TĐTN ngày 01/4/2021 giữa Sở Tư pháp và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh năm 2021; Kế hoạch phối hợp số 20/KHPH-STP-HLHPN ngày 01/4/2021 về thực hiện PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật năm 2021; Kế hoạch phối hợp số 21/KHPH-STP-HLG ngày 01/4/2021 về thực hiện công tác xây dựng pháp luật; PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên năm 2021; Kế hoạch phối hợp số 22/KHPH-STP-TAND ngày 01/4/2021 về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh năm 2021.

¹³ Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định; Công văn số 4586/UBND-NC hướng dẫn thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Công văn số 3000/UBND-NC ngày 12/5/2020 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật.

¹⁴ Tuy Phước và Tây Sơn

đ. Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 28/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” và Quyết định số 409/QĐ-BTP ngày 23/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện các Đề án về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 07/6/2021 về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021.

Cùng với đó, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tiếp tục vận hành có hiệu quả Trang Thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh; cập nhật kịp thời các tài liệu, ấn phẩm, tin, bài về PBGDPL trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, đã tích hợp Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh và tiến đến tích hợp Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh. Đồng thời, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL trên mạng xã hội, các diễn đàn trực tuyến, mạng viễn thông, sóng phát thanh, truyền hình, mạng lưới thông tin cơ sở với các hoạt động như: Tổ chức các diễn đàn giao lưu trực tuyến về chính sách pháp luật; duy trì và nâng cao chất lượng chuyên mục PBGDPL trên hệ thống truyền thanh; tổ chức thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật;...

e. Kết quả triển khai Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư

Thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; ngày 18/12/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5180/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 22/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể và Nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác PBGDPL; xác định đây là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là

trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Lấy ý thức chấp hành pháp luật là thước đo hiệu quả của công tác PBGDPL. Gắn kết chặt chẽ, bảo đảm tính đồng bộ, xuyên suốt, hiệu quả giữa PBGDPL với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

f. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 30/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi để củng cố, kiện toàn tổ chức, phát triển hội viên, nâng cao hiệu quả hoạt động, khẳng định vị trí, vai trò của Hội Luật gia trong xây dựng, triển khai thực hiện pháp luật tại địa phương, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 19/8/2020 triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 30/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm hỗ trợ, phát huy tốt vai trò của Hội Luật gia Việt Nam trong giai đoạn mới.

Kế hoạch đề ra nhiều nội dung nhằm hỗ trợ, phát huy tốt vai trò của Hội Luật gia Việt Nam trong giai đoạn mới như: Củng cố, kiện toàn tổ chức và phát triển hội viên Hội Luật gia; mời đại diện Hội Luật gia tỉnh tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan; tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi, thảo luận về các giải pháp xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật; tham gia PBGDPL, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở; tham gia góp ý kiến về cải cách thủ tục hành chính; tham gia hoạt động tiếp công dân, tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo...

2.3. Công tác hòa giải ở cơ sở

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022”, Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2021 về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh năm 2021. Theo đó, UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện Đề án này trên địa bàn. Đồng thời, tăng cường chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở. Cùng với đó, tiếp tục hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực cho hòa giải viên ở cơ sở; vận động, thuyết phục đội ngũ luật sư, luật gia, người đang và đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, thẩm tra viên trong cơ quan tiến hành tố tụng, cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, đang thường trú ở cơ sở tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

Việc nắm bắt, tiếp nhận, giải quyết các vụ việc mâu thuẫn, xích mích ở địa bàn dân cư tiếp tục được các Tô hòa giải trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở. 06 tháng đầu năm 2021, 1.124 tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 582 vụ việc, hòa giải thành 407 vụ, đạt 69,9%. Những vụ việc còn lại, các tổ hòa giải đang tiến hành xác minh và sẽ thực hiện hòa giải trong thời gian đến, theo đúng quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

2.3. Kết quả thực hiện quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Thực hiện quy trình đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Tính đến 25/01/2021, UBND 11 huyện, thị xã, thành phố đã thành lập, kiện toàn Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và tiến hành đánh giá, ban hành Quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, báo cáo kết quả công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn. Theo đó, có 157 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 và 02 xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

Ngoài ra, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh, trong năm 2020, có 10 xã¹⁵ và 01 huyện¹⁶ thực hiện đánh giá các tiêu chí về đích nông thôn mới, trong đó có tiêu chí xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Kết quả 10/10 xã và 01 huyện đạt tiêu chí về chuẩn tiếp cận pháp luật.

Để tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xây dựng, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đạt hiệu quả, 06 tháng đầu năm 2021, UBND tỉnh, Sở Tư pháp tiếp tục ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai thực hiện công tác xây dựng, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật¹⁷.

a. Kinh phí dành cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở năm 2021

Kinh phí PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật được cấp trong năm 2021 là: 12.538.079.000 đồng. Trong đó: Cấp tỉnh: 11.035.999.000 đồng; cấp huyện: 899.300.000 đồng; cấp xã: 602.780.000 đồng.

¹⁵ Phước Thắng (huyện Tuy Phước), An Hòa (huyện An Lão), Cát Chánh, Cát Thắng, Cát Hải, Cát Sơn (huyện Phù Cát), Mỹ Phong, Mỹ Lợi, Mỹ Chánh Tây (huyện Phù Mỹ), Canh Vinh (huyện Văn Canh)

¹⁶ Huyện Tuy Phước

¹⁷ Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 08/4/2021 về kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021; Công văn số 54/STP-PBGDPL ngày 15/01/2021 về việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; Công văn số 366/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 22/4/2021 về việc hướng dẫn các xã sử dụng kết quả đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật để đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021.

Đối với kinh phí hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở, hiện nay các địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 26/01/2016 ban hành Quy định mức chi, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Nhìn chung, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã có sự quan tâm, đầu tư cho công tác PBGDPL. Tuy nhiên, việc đáp ứng kinh phí đối với công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật vẫn còn hạn chế, chưa tương xứng yêu cầu thực tế. Có ít địa phương cấp xã có phân bổ kinh phí ngay từ đầu năm mà hầu hết là chi theo việc – phát sinh đến đâu thì cân đối chi đến đó. Vì vậy, không thể thực hiện việc đa dạng, đổi mới (về cả số lượng và hình thức) các hoạt động PBGDPL hay ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL theo yêu cầu, nhu cầu thực tiễn về tìm hiểu pháp luật, tiếp cận pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

b. Việc tham gia góp ý xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 619/QĐ-TTg

Thực hiện Công văn số 574/BTP-PBGDPL ngày 05/3/2021 của Bộ Tư pháp về việc góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp triển khai cho 03 đơn vị cấp huyện¹⁸, 05 đơn vị cấp xã¹⁹ và phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng các hình thức thích hợp, báo cáo Bộ Tư pháp theo đúng thời gian yêu cầu²⁰.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

3.1. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó, yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các cấp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính như: Tổ chức hội nghị tập huấn, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thông qua các hình thức khác nhau; nghiên cứu, đề xuất hướng xử lý đối với các vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo luật định; tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời phát hiện và khắc phục những sai phạm trong công tác này; thực hiện tốt chế độ báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định; bảo đảm nguồn nhân lực và các điều kiện cần

¹⁸ Huyện Tuy Phước, huyện Vĩnh Thạnh, thị xã Hoài Nhơn

¹⁹ Phường Lê Lợi, phường Bùi Thị Xuân, phường Đống Đa (Tp. Quy Nhơn), xã Cát Trinh, xã Cát Tài (huyện Phù Cát)

²⁰ Báo cáo số 73/BC-STP ngày 25/3/2021 về góp ý Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

thiết khác để thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại đơn vị, địa phương²¹.

Thực hiện đề nghị của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 39/BC-UBND ngày 17/3/2021 về tổng kết 08 năm thi hành Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP) và Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 08/3/2021 về tổng kết 08 năm thi hành Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2438/UBND-NC ngày 04/5/2021 về việc triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại Văn bản số 2426/VPCP-PL ngày 06/4/2021 của Văn phòng Chính phủ về công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Tư pháp đã tham mưu, đề xuất hướng xử lý đối với 32 vụ việc vi phạm hành chính; trong đó, chủ yếu là các vụ việc VPHC trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, thương mại, bảo vệ môi trường, y tế, an ninh trật tự và an toàn xã hội.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, trong Quý III, Quý IV/2021, giao Sở Tư pháp tham mưu triển khai thực hiện một số nhiệm vụ như: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho các cơ quan, đơn vị của HĐND, UBND các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan; tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật; rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với Luật; tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính; kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở địa phương.

²¹ Theo đó, các đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tổ chức phổ biến sâu rộng Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các ngành, lĩnh vực đến đông đảo các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức khác nhau (phổ biến trực tiếp qua hội nghị, hội thảo hoặc qua đài truyền thanh, truyền hình; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt cộng đồng ở địa phương; tổ chức ngày pháp luật; câu hỏi - đáp pháp luật; chuyên mục “Pháp luật và đời sống”; đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực khác nhau; tổ chức các câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, “Tuổi trẻ với pháp luật” hoặc “Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý” ...); qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cá nhân, tổ chức về việc tuân thủ pháp luật, hạn chế các hành vi vi phạm, góp phần ổn định đời sống, kinh doanh, sản xuất cho người dân và doanh nghiệp.

3.2. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo Sở Tư pháp cung cấp cho Bộ Tư pháp thông tin về thực trạng, tình hình đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật tại Sở Tư pháp; phối hợp cùng các cơ quan có liên quan rà soát, lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; bảo vệ môi trường biển và hải đảo; các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành năm 2021.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nhằm thực hiện có hiệu quả “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018 - 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tư pháp. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm cơ sở, điều kiện để thực hiện mục tiêu chung của Đề án là nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật, hướng đến xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, tăng cường hiệu lực và hiệu quả của hệ thống pháp luật.

3.3. Công tác nâng xếp hạng chỉ số B1

Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 517/STP-VB&XLVPHC ngày 02/6/2021 về hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong 6 tháng đầu năm 2021; đồng thời, tổng hợp báo cáo việc thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, chứng thực, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước

4.1. Công tác hộ tịch

Kết quả thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản thi hành: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp thường xuyên phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch; hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch, cải chính hộ tịch cho các Phòng tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. 6 tháng đầu năm 2021, Sở Tư pháp đã ban hành 09 văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện công tác hộ tịch trên địa bàn tỉnh; ban hành 03 văn bản gửi Bộ Tư pháp đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch, cải chính hộ tịch; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 09/03/2021 ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

Kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp báo cáo thống kê công tác đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh trong năm 2020 cho Cục thống kê tỉnh tổng hợp báo cáo theo quy định; thực hiện việc cập nhật từ sổ hộ tịch giấy vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử cho 180 trường hợp đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại Sở Tư pháp của năm 2014 và năm 2015. Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản hướng dẫn xử lý một số vướng mắc liên quan đến định danh số cá nhân của trẻ em đăng ký khai sinh từ ngày 01/01/2016; phối hợp trong công tác thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin dân cư phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh; tiếp tục cung cấp thông tin liên quan đến giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài; thông tin đăng ký khai tử cho công dân Việt Nam tại Trung Quốc (Đài Loan) gửi Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, trả lời kết quả tra cứu sổ lưu hộ tịch gửi UBND xã Cư Mốt, huyện EA H'Leo, tỉnh Đắk Lắk; phúc đáp Công văn số 3054/STP-HC&BTTP ngày 21/12/2020 của Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh về đề nghị thu hồi Giấy khai sinh.

Một số vướng mắc, khó khăn về nghiệp vụ hộ tịch: Hiện nay, còn một trường hợp vướng mắc nghiệp vụ liên quan đến hồ sơ cải chính năm sinh của ông Nguyễn Bá Trinh, cư trú: Thôn Thái Thuận, xã Cát Tài, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Vấn đề này, Sở Tư pháp tỉnh Bình Định nhận thấy có một số vướng mắc, do đó xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp nhưng chưa được trả lời.

4.2. Công tác quốc tịch

Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam và thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định. 6 tháng đầu năm 2021, Sở Tư pháp ban hành 01 văn bản gửi Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp về việc cung cấp thông tin thôi hoặc bị tước quốc tịch Việt Nam; thực hiện việc xác nhận là người gốc Việt Nam cho 01 cá nhân; 01 trích lục kết hôn với người có yếu tố nước ngoài cho 01 cá nhân.

4.3. Công tác chứng thực

Chỉ đạo Sở Tư pháp hướng dẫn các Phòng Tư pháp, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp về công tác chứng thực; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Triển khai xây dựng báo cáo tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chức thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và báo cáo tình hình thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/03/2020 của Bộ Tư pháp về công tác chứng thực.

4.4. Công tác nuôi con nuôi

Về công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi: Sở Tư pháp đã ban hành văn bản về việc hướng dẫn triển khai, thực hiện Thông tư số 10/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu, giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi gửi đến các Phòng Tư pháp; ban hành văn bản khảo sát đánh giá tình hình phát triển của con nuôi tại các huyện, thị xã, thành phố; phối hợp với Sở Lao động và Thương binh xã hội tỉnh về việc rà soát các cơ sở trợ giúp xã hội và đánh giá trẻ em cần tìm gia đình thay thế.

UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay số 33 về bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế trên địa bàn tỉnh; Báo cáo về kết quả rà soát, đánh giá trẻ em cần tìm gia đình thay thế; Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Bình Định.

Về tình hình đăng ký nuôi con nuôi trong nước: 03 trường hợp dưới 01 tuổi, trong đó có 01 nam và 02 nữ.

4.5. Công tác lý lịch tư pháp

Về tình hình cấp phiếu LLTP: Tiếp nhận tổng số 3.759 hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Trong đó, Phiếu LLTP đã cấp cho công dân tổng số 3.564 trường hợp, bao gồm Phiếu LLTP số 1: 2.850 trường hợp, Phiếu LLTP số 2: 714 trường hợp.

Phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Công an, Thi hành án dân sự thực hiện việc xác minh điều kiện đương nhiên xóa án tích để cấp Phiếu LLTP cho công dân 19 trường hợp; thực hiện tra cứu, xác minh thông tin LLTP tại Sở Tư pháp để cấp Phiếu LLTP cho 476 trường hợp; lập LLTP, cập nhật bổ sung lý lịch tư pháp: 2.370 thông tin.

4.6. Công tác bồi thường nhà nước

Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước: Sở Tư pháp phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành xác minh thiệt hại, tham mưu, đề xuất giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước của bà Trịnh Thị Huệ An đối với Quyết định xử lý hành chính vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh; báo cáo BTNN vụ việc ông Đỗ Minh Hoàng gửi Cục BTNN - Bộ Tư pháp; ban hành Quyết định công bố quy trình nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực bồi thường nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 26/03/2021 về ban hành Kế hoạch triển khai công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021.

5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

5.1. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp

Trên địa bàn tỉnh có 19 Văn phòng Luật sư và 04 Công ty Luật, 03 Chi nhánh Công ty luật và 02 Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư. Có 53 luật sư là thành viên của Đoàn luật sư tỉnh Bình Định. Tổng số việc đã thực hiện là 135 việc, giảm 54% so với cùng kỳ năm 2020; tổng doanh thu là 288.800.000 đồng, tăng 50% so với cùng kỳ năm 2020.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 14 tổ chức hành nghề công chứng trong đó: 03 Phòng Công chứng và 11 Văn phòng công chứng. Tổng số công chứng viên trên địa bàn tỉnh là 31 công chứng viên đang hành nghề trong các tổ chức hành nghề công chứng. Tổng số việc đã công chứng: 35.861 việc, giảm 3,2% so với cùng kỳ năm 2020; chứng thực: 69.577 việc, giảm 19,62% so với cùng kỳ năm 2020; tổng số phí công chứng thu được 14.028.653.643 đồng, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm 2020 và phí chứng thực là 526.836.130 đồng, giảm 11% so với cùng kỳ năm 2020; tổng nộp ngân sách nhà nước, nộp thuế là 2.199.703.899 đồng.

Trên địa bàn tỉnh đã có 10 tổ chức đấu giá tài sản (gồm 01 Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản và 09 Doanh nghiệp đấu giá tài sản) và 02 Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản. Có 18 đấu giá viên đang hành nghề trong các tổ chức đấu giá tài sản. Trong 6 tháng đầu năm 2021 đã thực hiện tổng số cuộc đấu giá là 722 cuộc (trong đó số cuộc đấu giá thành là 722 cuộc, trong đó có 592 cuộc tài sản đấu giá là quyền sử dụng đất, 130 cuộc là tài sản khác); tổng giá khởi điểm của tài sản là 867.887.288.120 đồng, tổng giá bán của tài sản là 1.012.990.619.820 đồng; tổng số tiền thù lao dịch vụ đấu giá thu được là 2.677.726.433 đồng; tổng nộp ngân sách nhà nước và nộp thuế 240.906.963 đồng.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 5425/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung của Luật giám định tư pháp, kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Thư ký thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hoạt động giám định tư pháp tỉnh Bình Định.

Trên địa bàn tỉnh có 81 giám định viên tư pháp, 45 giám định viên tư pháp theo vụ việc chia ra trong các lĩnh vực: Pháp y, kỹ thuật hình sự, văn hóa thể thao và du lịch, tài chính - kế toán, tài chính - thuế, khoa học - công nghệ, giao thông - vận tải, thông tin và truyền thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường; 02 tổ chức giám định tư pháp, 16 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc. Trong 6 tháng đầu năm đã tiếp nhận và thẩm định 01 hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp kỹ thuật hình sự; thẩm định 02 trường hợp miễn nhiệm giám định viên tư pháp lĩnh vực tài chính.

Thực hiện giám định được 481 vụ việc, trong đó: 445 vụ việc theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, 36 vụ việc theo yêu cầu của người yêu cầu giám định. (Tổ chức giám định pháp y tỉnh giám định được 308 vụ việc; Phòng Kỹ thuật

hành sự - Công an tỉnh giám định được 173 vụ việc, gồm: 32 vụ việc pháp y, 105 vụ việc kỹ thuật, 36 vụ việc theo yêu cầu của người giám định)

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 5396/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 phê duyệt Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Bình Định; thực hiện việc thông báo triển khai thực hiện Đề án đến cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh; thành lập Văn phòng Thừa phát lại Quy Nhơn và thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng Thừa phát lại Bình Định; thu hồi Giấy đăng hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại Bình Định và Thẻ Thừa phát lại của 01 Thừa phát lại.

Thực hiện 03 TTHC, gồm: Thành lập Văn phòng Thừa phát lại, đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại, đăng ký hành nghề và cấp thẻ Thừa phát lại; tiếp nhận, đăng ký 05 vi bằng cho Văn phòng Thừa phát lại Quy Nhơn; kết quả tình hình hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại: Tổng doanh thu là 478.575.000 đồng, trong đó: tổng đạt 4.975 văn bản, doanh thu 471.575.000 đồng, lập vi bằng 05 vụ việc, doanh thu là 7.000.000 đồng.

5.2. Quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định và các Chi nhánh TGPL của Trung tâm thực hiện TGPL 901 vụ việc cho 901 người có yêu cầu được TGPL (Trong đó: phát sinh trong kỳ 759 vụ việc; năm 2020 chuyển sang 142 vụ việc; số vụ việc thực tế tăng 81 vụ việc so với cùng kỳ năm 2020); thực hiện 661 việc tư vấn đơn giản (số việc thực tế tăng 68 việc so với cùng kỳ năm 2020); tham gia tố tụng 239 vụ việc (Trong đó: phát sinh trong kỳ 98 vụ việc, năm 2020 chuyển sang 141 vụ việc; số vụ việc thực tế tăng 13 vụ việc so với cùng kỳ năm 2020); thực hiện đại diện ngoài tố tụng 01 vụ việc (năm 2020 chuyển sang).

Thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 của Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho Người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Luật gia tỉnh về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý năm 2021. Trung tâm và các Chi nhánh đã phối hợp với Phòng Tư pháp, Hội Phụ nữ, Hội Luật gia của 09 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh, tổ chức 26 đợt trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở. Kết hợp tổ chức 36 buổi tuyên truyền pháp luật với hơn 1.812 lượt người tham dự tại 36 điểm, thôn, làng, khu dân cư của các xã trên địa bàn tỉnh. Cấp phát hơn 4.000 tờ gấp pháp luật.

Trong các đợt TGPL ngoài trụ sở, các Trợ giúp viên pháp lý, Cộng tác viên, Luật sư đã thực hiện tư vấn pháp luật 160 vụ việc ngay tại cơ sở cho hội viên Hội Phụ nữ và người dân đến tham dự các buổi sinh hoạt chuyên đề pháp luật. Phần lớn nội dung các vướng mắc pháp luật của người dân liên quan đến lĩnh vực đất đai như thủ tục cấp quyền sử dụng đất, tranh chấp đất đai; tranh chấp dân sự, hôn nhân gia đình, bạo lực gia đình, các quy định và chế độ chính sách xã hội cho người

khuyết tật... hầu hết các vướng mắc pháp luật đều được các Trợ giúp viên pháp lý, Cộng tác viên của Đoàn trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở giải đáp tại buổi tuyên truyền pháp luật cho người dân tham dự.

5.3. Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, thiết thực Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 222/QĐ-BTP ngày 09/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động năm 2021 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Thực hiện báo cáo tình hình triển khai Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020 và giai đoạn 03 năm (2018 - 2020); trong đó, đưa ra một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp trong thời gian tới.

6. Công tác pháp luật quốc tế, hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật

Trong 6 tháng đầu năm 2021, tỉnh Bình Định không thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật.

7. Công tác xây dựng ngành; đào tạo, bồi dưỡng

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, sắp xếp bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Nghị định 107/2020/NĐ-CP, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Kết quả, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Tư pháp đã được sắp xếp, tổ chức lại đảm bảo không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ; đồng thời đảm bảo mỗi phòng có 05 biên chế.

Thực hiện Thông tư 07/2020/TT-BTP, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 15/4/2021 triển khai thực hiện Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số

24/2021/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bình Định; UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Tư pháp đã tiến hành tổ chức triển khai 03 cuộc thanh tra, trong đó: 01 cuộc thanh tra hành chính và 02 cuộc thanh tra chuyên ngành²².

Sở Tư pháp duy trì công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo Nội quy tiếp công dân và Quy chế làm việc của Sở.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Tư pháp tiếp nhận 24 đơn khiếu nại, tất cả các đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp đã thực hiện

²²Tổ chức 01 cuộc thanh tra hành chính đối với Phòng công chứng số 3 tỉnh về lĩnh vực hoạt động công chứng; công tác tài chính, trách nhiệm thủ trưởng trong việc tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng. Qua thanh tra đã kiểm tra được 1.346 hồ sơ hợp đồng, giao dịch đã được thực hiện và lưu trữ trong năm 2020, nhìn chung Phòng công chứng số 3 tỉnh thực hiện tương đối tốt đối với lĩnh vực công chứng đã giải quyết kịp thời cho khách hàng, tình hình thực hiện thu phí công chứng, thu thù lao công chứng và nghĩa vụ nộp ngân sách đúng theo quy định; công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn: có lập, quản lý, sử dụng các loại sổ và thực hiện tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn đúng theo quy định; công tác phòng, chống tham nhũng được thực hiện đảm bảo, người đứng đầu đơn vị thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, có biện pháp ngăn ngừa không để hành vi tham nhũng xảy ra; công tác tài chính được thể hiện đầy đủ trên sổ sách kế toán và các chứng từ thu - chi; các hồ sơ công chứng được đơn vị lưu trữ, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp theo trình tự thời gian thuận tiện cho việc tra cứu, đối chiếu. Tuy nhiên, qua thanh tra đã phát hiện một số tồn tại, Sở Tư pháp đã yêu cầu khắc phục những tồn tại theo đúng quy định, đồng thời báo cáo kết quả việc khắc phục cho Sở Tư pháp.

Đối với thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực luật sư. Tổ chức 02 cuộc thanh tra chuyên ngành đối với Văn phòng Luật sư Can Mộng và Văn Phòng Luật sư Thanh Phước, cụ thể:

Văn phòng luật sư Can Mộng: Năm 2020, Văn phòng luật sư thực hiện 23 vụ, việc dịch vụ pháp lý: Tham gia tố tụng theo yêu cầu của khách hàng 01 vụ; tư vấn pháp luật 20 vụ, việc; tư vấn pháp luật miễn phí tại Trụ sở Đoàn Luật sư nhân ngày truyền thống Luật sư Việt Nam 02 vụ, việc. Qua thanh tra, Văn phòng hoạt động theo đúng lĩnh vực hành nghề ghi trong Giấy đăng ký hoạt động hành nghề luật sư có Chứng chỉ hành nghề và Thẻ luật sư, hoạt động đúng tại trụ sở đã đăng ký, có biển hiệu và niêm yết công khai quy định của pháp luật về thù lao luật sư, thực hiện việc đăng báo theo quy định khi thành lập, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động; tham gia đầy đủ việc bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư, chấp hành tốt các quy định của pháp luật về lao động, thuế, tài chính, thống kê. Chấp hành tốt chế độ báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động, thực hiện dịch vụ pháp lý cho khách hàng có ký kết hợp đồng bằng văn bản và nội dung hợp đồng đúng quy định của pháp luật, chấp hành nghĩa vụ nộp thuế đối với nhà nước. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư đã hết hạn nhưng Văn phòng chưa thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư để hoạt động. Qua đó, đã yêu cầu Văn phòng mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư tổ chức mình và sau khi kết thúc thanh tra đã thực hiện đúng theo quy định.

Văn phòng luật sư Thanh Phước: Năm 2020, Văn phòng luật sư thực hiện 22 vụ việc: Tham gia tố tụng theo yêu cầu của khách hàng 17 vụ, trong đó thực hiện xong 04 vụ việc; tham gia tố tụng theo chỉ định của Đoàn Luật sư 04 vụ; Tư vấn pháp lý 01 vụ, việc. Qua thanh tra, Văn phòng hoạt động theo đúng lĩnh vực hành nghề ghi trong Giấy đăng ký hoạt động hành nghề luật sư có Chứng chỉ hành nghề và Thẻ luật sư, hoạt động đúng tại trụ sở đã đăng ký, có biển hiệu và niêm yết công khai quy định của pháp luật về thù lao luật sư, thực hiện việc đăng báo theo quy định khi thành lập, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động; tham gia đầy đủ việc bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư, chấp hành tốt các quy định của pháp luật về lao động, thuế, tài chính, thống kê. Chấp hành tốt chế độ báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động, thực hiện dịch vụ pháp lý cho khách hàng có ký kết hợp đồng bằng văn bản và nội dung hợp đồng đúng quy định của pháp luật, chấp hành nghĩa vụ nộp thuế đối với nhà nước. Tuy nhiên, năm 2021 Văn phòng có 02 Luật sư nhưng chỉ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho 01 luật sư là chưa đúng theo quy định. Mặt khác, năm 2020 luật sư Hồ Thành Phước không tham gia bồi dưỡng bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. Qua đó đã yêu cầu Văn phòng khắc phục.

hướng dẫn cho công dân gửi đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

Tiếp nhận 02 đơn tố cáo (số lượng đơn tố cáo không tăng, giảm so với cùng kỳ năm 2021)²³.

Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng khi có văn bản của cấp có thẩm quyền cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong ngành biết thực hiện; đồng thời, hằng năm Sở Tư pháp tổ chức kiểm tra quyết toán về công tác tài chính đối với các đơn vị trực thuộc Sở, qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách, chứng từ đã được các đơn vị thanh quyết toán chưa thấy phát hiện có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng.

9. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 20/01/2021 về công tác pháp chế năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Thông tư số 01/2015/TT-BTP nhằm góp phần bảo đảm an toàn pháp lý trong công tác tham mưu của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Hiện nay, tổng số cán bộ làm công tác pháp chế tại 14 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh gồm có 22 đồng chí (22 đồng chí kiêm nhiệm).

Hiện nay, do Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Nghị định số 24/2014/NĐ-CP hướng dẫn không thống nhất nên trên địa bàn tỉnh, chưa có sở, ngành nào thành lập Phòng Pháp chế (chỉ có Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Phòng Pháp chế), còn việc bố trí cán bộ làm công tác pháp chế chuyên trách cũng chưa được thực hiện theo quy định.

Năng lực của đội ngũ làm công tác pháp chế tại các sở, ngành cũng chưa đồng đều. Theo quy định thì công chức, viên chức làm công tác pháp chế phải có trình độ cử nhân luật trở lên nhưng thực tế thì cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ngành chủ yếu là cán bộ làm công tác chuyên môn (chưa được đào tạo chuyên môn luật).

10. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin; thi đua khen thưởng

Tình hình cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật: Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; theo đó, từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/5/2021, Sở Tư pháp đã tổ chức cập nhật 25/25 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành (06 Nghị quyết của HĐND tỉnh, 19 Quyết định của UBND tỉnh) vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật; việc trích xuất Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật đã được UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện, theo đó, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đã được trích xuất trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và các sở, ban ngành thuộc tỉnh. Việc rà soát văn

²³Trong đó có 01 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đã thực hiện chuyển đơn theo quy định, đối với 01 đơn thuộc thẩm quyền đã thực hiện kiểm tra, xác minh theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật được thực hiện thường xuyên thông qua công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đăng ký thi đua đầu năm, phát động thi đua năm 2021 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp Bình Định; ban hành Kế hoạch²⁴ tổ chức phong trào thi đua yêu nước năm 2021; ban hành Chỉ thị về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch kinh tế - xã hội²⁵.

III . ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

Công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2021 được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2021 trên địa bàn tỉnh đã được tổ chức triển khai sớm, toàn diện, đồng bộ và đã đạt nhiều kết quả tích cực. UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Tư pháp thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra từ đầu năm cũng như các nhiệm vụ phát sinh.

Công tác xây dựng, soạn thảo, ban hành, văn bản quy phạm pháp luật đã hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch đề ra. Chất lượng công việc ngày một nâng cao lên so với cùng kỳ năm trước. Công tác rà soát hệ thống hóa trên địa bàn tỉnh cũng đã hoàn thành theo tiến độ đề ra. Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền được thực hiện nghiêm túc, tuân thủ đúng theo quy định pháp luật hiện hành. Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh ngày càng được cải thiện, ý thức chấp hành pháp luật ngày càng được nâng lên.

Công tác PBGDPL 06 tháng đầu năm 2021 được các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh quan tâm, tổ chức triển khai thực hiện với nhiều hình thức, nội dung đa dạng, phong phú, thu hút được sự tham gia của đông đảo các tầng lớp Nhân dân; Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp thể hiện được vai trò, vị trí của mình trong việc chủ động tư vấn, phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL; đã cơ bản hoàn thành các nội dung theo Kế hoạch của UBND tỉnh và của cơ quan, đơn vị, địa phương đề ra, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác PBGDPL ở các cấp đã nỗ lực, phấn đấu, phát huy vai trò tham mưu cho lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác PBGDPL có chiều sâu và hiệu quả.

Công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp tiếp tục chuyển biến, đáp ứng kịp thời nhu cầu của tổ chức và công dân. Kết quả trên đã góp phần đưa công tác hành chính, hỗ trợ tư pháp ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả và nền nếp hơn; góp phần giải quyết các thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân được nhanh chóng và kịp thời hơn; tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh

²⁴ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 26/2/2021

²⁵ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 22/01/2021

vực, hỗ trợ tư pháp, phục vụ đắc lực hơn cho công cuộc cải cách tư pháp, cải cách hành chính.

Công tác TGPL đã góp phần tích cực cùng với các ngành, các cấp trong việc giải tỏa một số vướng mắc pháp luật của Nhân dân trong cuộc sống thường ngày ngay tại cơ sở, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự ở địa phương và nâng cao nhận thức pháp luật của người dân.

Hệ thống cơ quan Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở được kiện toàn; trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đã được chuẩn hóa, có tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức tốt.

2. Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Tiến độ thực hiện xây dựng, trình ban hành văn bản QPPL vẫn còn chậm hơn so với yêu cầu, đặc biệt việc ban hành văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; lệnh, quyết định của Chủ tịch nước chưa thể đáp ứng thời gian để cùng có hiệu lực với văn bản giao quy định chi tiết do phải chờ quy định chi tiết của Chính phủ; hướng dẫn của bộ, ngành để có cơ sở quy định thống nhất; tính ổn định của các văn bản QPPL Trung ương chưa cao, chưa thống nhất, một số văn bản còn có nhiều mâu thuẫn, chồng chéo, chưa rõ ràng; nhiều văn bản QPPL (nghị định, thông tư) đã quá cũ, các quy định không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc có mâu thuẫn với các văn bản mới làm ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ khi thực hiện ban hành văn bản QPPL của địa phương; kinh phí cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản được thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP; tuy nhiên, đến nay, Thông tư này đã được ban hành gần 10 năm nên các mức chi theo quy định tại Thông tư không còn đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ hiện nay nữa; đội ngũ cán bộ, công chức còn thiếu, kiêm nhiệm và một số bộ phận có sự thay đổi về vị trí công tác; công tác phối hợp của các sở, ban, ngành chưa cao.

Công tác PBGDPL: Nhận thức của một số ít lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác PBGDPL nên chưa quan tâm đúng mức trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhiều hoạt động PBGDPL có sự tập trung đông người không thực hiện được như kế hoạch đã đề ra. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc chưa thật sự nhịp nhàng; có tình trạng đùn đẩy trách nhiệm làm ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả trong công tác PBGDPL. Một số cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Đề án liên quan đến công tác PBGDPL; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và tổ chức phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành còn chậm, chưa đạt yêu cầu về tiến độ. Một số ít thành viên của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh phát huy chưa hết tinh thần, trách nhiệm nên việc tư vấn, tổ chức hoạt động PBGDPL tại cơ quan công tác còn hạn chế. Hoạt động phối hợp với cơ quan thường trực

thiếu tính chủ động trong tham mưu, đề xuất và quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Một số địa phương còn chậm hoặc không thực hiện việc chi trả chế độ cho hòa giải viên theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 26/01/2016 của UBND tỉnh. Công tác xây dựng, đảm bảo các tiêu chí về chuẩn tiếp cận pháp luật ở một số địa phương còn chậm; việc xây dựng và đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí về chuẩn tiếp cận pháp luật mới chỉ tập trung vào hoạt động đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí dẫn đến công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật có lúc, có nơi còn hình thức, chưa phản ánh đúng tình hình thực tiễn về tiếp cận pháp luật ở địa phương. Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL có quy định: “Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao và điều kiện thực tiễn, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này; chỉ đạo, hướng dẫn việc áp dụng nội dung Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phù hợp với quy định tại Thông tư này” (khoản 1, Điều 14), tuy nhiên, tại Điều 2 Thông tư quy định về đối tượng áp dụng thì xác định rõ bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL được áp dụng đối với bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, không có đối tượng áp dụng là các sở, ngành, hội đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã. Do đó, việc triển khai thực hiện quy định *UBND cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn việc áp dụng Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (các sở, ngành, hội đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã)* có vướng mắc, chưa có được sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và TDTHPL: Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật còn tồn tại nhiều bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; hơn nữa, các văn bản này cũng thường xuyên sửa đổi, bổ sung nên trong quá trình áp dụng pháp luật, địa phương còn gặp nhiều khó khăn; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính mới ban hành nhưng có nhiều biểu mẫu chưa phù hợp với thực tiễn khi áp dụng. Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là người dân tại các địa phương vùng sâu, vùng xa nên tình trạng vi phạm pháp luật còn xảy ra nhiều; lực lượng cán bộ pháp chế ở các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh chưa đủ để đảm bảo thực hiện tốt công tác thi hành pháp luật theo yêu cầu đặt ra.

Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn ít về số lượng, chưa thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật và kỹ năng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Kinh phí bố trí cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế, thiếu tập trung; Sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các tổ chức dịch vụ pháp lý chưa được đồng bộ, phối hợp chưa chặt chẽ và hiệu quả;

Hệ thống văn bản pháp lý liên quan đến quá trình hội nhập kinh tế chưa được tuyên truyền sâu rộng, phổ biến chưa sâu sát với tình hình thực tế của từng doanh nghiệp. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nói chung, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động doanh nghiệp nói riêng còn chồng chéo, từ đó gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình tra cứu và áp dụng; Hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa phù hợp.

Công tác pháp chế: Hiện nay, Chính phủ chưa có chế độ phụ cấp ưu đãi đối với người làm công tác pháp chế tại địa phương; trong khi đó, nhiệm vụ đặt ra cho người làm công tác này ngày càng nhiều và trách nhiệm công việc cũng ngày càng cao. Do nguồn biên chế hạn hẹp nên đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách nên chất lượng và hiệu quả của công tác này chưa thật sự cao.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh trong việc phòng, chống dịch Covid-19. Trong thời gian qua, Trung tâm và các Chi nhánh đã hạn chế tổ chức các đợt TGPL ngoài trụ sở, truyền thông về TGPL. Cho nên số đợt TGPL ngoài trụ sở, truyền thông về TGPL chưa đảm bảo tiến độ thực hiện so với kế hoạch đề ra từ đầu năm.

Phần thứ hai:

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

I. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện công tác kiểm tra và tự kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền. Đồng thời, tiếp tục thực hiện việc xây dựng, thẩm định, tham gia góp ý các văn bản QPPL và các văn bản khác do các cơ quan có thẩm quyền đề nghị.

Tiến hành thực hiện công tác rà soát, xử lý, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành năm 2021 trên địa bàn tỉnh hoặc theo chuyên đề của Bộ Tư pháp hoặc các cơ quan khác theo yêu cầu; Kiểm tra việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện, thành phố, thị xã theo kế hoạch năm 2021.

Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL (sau khi Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn) theo Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 ban hành Kế hoạch triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác quản lý nhà nước về Phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các Đề án liên quan đến công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; biên soạn, phát hành tài liệu PBGDPL; tổ chức các hoạt động PBGDPL theo Kế hoạch.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng công tác PBGDPL năm 2021.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; Theo dõi tình hình thi hành pháp luật

3.1. Quản lý xử lý vi phạm hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Thực hiện việc kiểm tra tính pháp lý đối với các vụ việc vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu và hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

Xử lý đối với các vụ việc vi phạm hành chính và hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

3.2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Tổ chức kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm tại một số cơ quan, đơn vị trong tỉnh;

Tiếp tục theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong tất cả các lĩnh vực để kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018 - 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, chứng thực, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

Tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình và Kế hoạch đã đề ra, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu; tiếp nhận, kiểm tra và giải quyết hồ sơ các thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; giải quyết kịp thời hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân và giải quyết các nhiệm vụ phát sinh theo thẩm quyền; tiếp tục thực hiện việc cập nhật, quản lý các phần mềm chuyên môn thuộc ngành Tư pháp; tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực hành chính và hỗ trợ tư pháp: Thực hiện việc kiểm tra công tác chứng thực, hộ tịch tại huyện Vân Canh và huyện Tuy Phước; kiểm tra về hoạt động và tổ chức của 01 tổ chức hành nghề công chứng; kiểm tra công tác giao dịch bảo đảm; thực hiện việc rà soát và cấp thẻ giám định

viên tư pháp cho đội ngũ giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định.

5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

5.1. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp

Tiếp nhận, kiểm tra và giải quyết hồ sơ về các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực BTTP cho tổ chức, cá nhân.

Theo dõi, quản lý các hoạt động của Đoàn Luật sư, các tổ chức hành nghề Công chứng, các tổ chức Giám định Tư pháp, tổ chức đấu giá tài sản, Tư vấn pháp luật, Thừa phát lại.

5.2 . Công tác trợ giúp pháp lý

Tăng cường triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 của Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ; hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018 - 2022.

Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Thông tư liên tịch số 10/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC giữa Bộ Tư pháp, Bộ công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Toà án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao ngày 29/6/2018 quy định về phối hợp thực hiện Trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

Triển khai thực hiện Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho Người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Đảm bảo 100% các xã thuộc huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn, các xã bãi ngang vùng ven biển được tổ chức TGPL ngoài trụ sở ít nhất 01 lần trong năm.

Tham gia tố tụng cho các đối tượng được TGPL theo yêu cầu.

6. Công tác xây dựng ngành; đào tạo, bồi dưỡng

Tiếp tục bám sát thực tiễn công việc, phát hiện, tháo gỡ và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của ngành; đặc biệt là của các cơ quan Tư pháp cấp huyện và Tư pháp cấp xã; đảm bảo giải quyết đúng tiến độ và không ngừng nâng cao chất lượng công việc; Tăng cường lãnh đạo thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế dân chủ trong cơ quan, cải tiến lề lối và phương pháp làm việc, nâng cao chất lượng hiệu quả công việc của công chức, viên chức, hợp đồng lao động. Tiếp tục làm tốt công tác quy hoạch cán bộ dự nguồn, bổ sung quy hoạch cán bộ theo định kỳ; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, làm tốt công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ đảm bảo dân chủ, đúng quy trình, tổ chức đánh giá tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ Tư pháp năm 2021; xây dựng Kế hoạch công tác năm 2022.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch công tác thanh tra tư pháp theo kế hoạch đề ra.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong công chức, viên chức, người lao động của cơ quan.

Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình khiếu nại để có kế hoạch giải quyết kịp thời; đảm bảo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật, hạn chế tối đa tình trạng đơn giải quyết tồn đọng kéo dài, quá hạn và vượt cấp.

Thường xuyên tổ chức công khai, minh bạch các hoạt động trong cơ quan, đơn vị theo quy định của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

Tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật; kiểm tra việc thực hiện và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc phòng ngừa và chống tham nhũng; công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ tài chính tại các đơn vị trực thuộc Sở.

8. Quản lý nhà nước về pháp chế

Tổ chức triển khai thực hiện kiểm tra công tác pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2010/NĐ-CP ngày 04/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

9. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Ban hành quy định cơ chế phối hợp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định để làm cơ sở pháp lý cho việc tổ chức thực hiện và nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Triển khai việc hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp theo nội dung của Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình HTPL liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 222/QĐ-BTP ngày 09/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động năm 2021 của Chương trình HTPL liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 của UBND tỉnh Phê duyệt Chương trình HTPL liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

10. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin; thi đua khen thưởng

Tiếp tục quán triệt thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW, Chỉ thị 39-CT/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua khen thưởng, tổ chức học tập tư tưởng của Hồ Chí Minh về công tác thi đua khen thưởng, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới; Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Thi đua -

Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua - Khen thưởng; Tiếp tục học tập Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và thực hiện Kế hoạch “*Ngành Tư pháp Bình Định chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới*” theo chỉ tiêu đã ký giao ước thi đua; tiến hành bình xét thi đua khen thưởng năm 2021; tham dự Hội nghị tổng kết công tác thi đua - khen thưởng khối cơ quan tư pháp các tỉnh Nam Trung bộ và Tây nguyên năm 2021.

II. Đề xuất, kiến nghị

Để nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác tư pháp trong thời gian đến, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề xuất, kiến nghị Bộ Tư pháp:

1. Đối với công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản, pháp chế; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện.

2. Đối với công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

Hoàn chỉnh hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện; tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này tại địa phương; hoàn thiện và tổ chức tập huấn về việc cập nhật, khai thác, sử dụng thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

3. Đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp

Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các vụ việc và vướng mắc pháp lý, bởi đây là nguồn dữ liệu rất quan trọng, có ý nghĩa to lớn không chỉ với hoạt động hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp mà còn có ý nghĩa với hoạt động của nghề luật sư, hoạt động trợ giúp pháp lý, hoạt động xét xử, giảng dạy và nghiên cứu khoa học pháp lý.

4. Đối với công tác pháp chế

Đề xuất Chính phủ sửa đổi Nghị định số 55/2011/NĐ-CP cho phù hợp với thực tiễn thi hành pháp luật, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cụ thể: Cần cân nhắc quy định rõ việc thành lập Phòng Pháp chế hoặc bố trí cán bộ chuyên trách về công tác pháp chế trong các cơ quan chuyên môn; tiêu chuẩn của người làm công tác pháp chế; chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với cán bộ phụ trách công tác pháp chế.

5. Đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Hướng dẫn cụ thể về trách nhiệm của các cơ quan trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ

tướng Chính phủ; về phương thức đánh giá và bộ công cụ đánh giá các tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL (mẫu phiếu điều tra, khảo sát; nội dung kiểm tra, phỏng vấn; báo cáo, các tài liệu khác,...) theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP.

Trên đây là nội dung sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ DANH SÁCH LÃNH ĐẠO SỞ TƯ PHÁP
(Tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2021)

ST T	Họ và tên	Chức vụ, cơ quan công tác	Giới tính nữ	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Trình độ chính trị	Ngoại ngữ	Ngày kết nạp đảng	Mã số ngạch /chức danh	Năm vào biên chế	Thời gian làm công tác TP	Thời gian bổ nhiệm vào chức vụ này	Tỉnh ủy viên/Thành ủy viên	Chức vụ trước khi bổ nhiệm	Ghi chú
1	Lê Văn Toàn	Giám đốc		09/10/1964	Kinh	12/12	Đại học	Cao cấp	C	04/10/1995	01.002	1988	06 năm	06 năm	-	Bổ nhiệm lại	
2	Trương Đình Hy	Phó Giám đốc		01/01/1963	Kinh	12/12	Đại học	Cao cấp	C	20/08/1987	01.002	1985	07 năm	07 năm	-	Bổ nhiệm lại	
3	Châu Thị Hương Lan	Phó Giám đốc	x	31/03/1970	Kinh	12/12	Đại học	Cao cấp	C	29/06/1999	01.002	1993	28 năm	08 năm	-	Bổ nhiệm lại	
4	Phạm Dân	Phó Giám đốc		08/07/1971	Kinh	12/12	Thạc sĩ	Cao cấp	C	05/02/1997	01.002	1992	02 tháng	02 tháng	-	Chủ nhiệm UBKT thị ủy Hoài Nhơn Bình Định	

Tình hình kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của Sở Tư pháp

TT	Loại hình tổ chức	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông tư 07/2020/TT-BTP (*)	Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp (**)	Biên chế được giao năm 2021			Hợp đồng lao động khác	Cơ cấu công chức, viên chức			Ghi chú
				Tổng số	Số biên chế công chức, viên chức	Số HĐLĐ theo NĐ 68 và NĐ 161		Cấp trưởng	Cấp phó	Chuyên viên	
1	2	3	5	5=6+7	6	7	8	9	10	11	12
1	SỞ TƯ PHÁP	Số 54/KH-UBND ngày 15/4/2021	Số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021								
1	Lãnh đạo Sở			4	4	0		1	3	0	
2	Văn phòng sở			8	5	3		1	1	3	3 HĐ 68
3	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp			7	7			1	1	0	
4	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật - Theo dõi thi hành pháp luật			5	5	0		1	1	3	
5	Phòng Văn bản quy phạm pháp luật - Quản lý xử lý vi phạm hành chính			5	5	0		1	1	3	
6	Thanh tra sở			3	3	0		1	0	0	
7	Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước			24	23	1		1	1	21	1 HĐ 68
8	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản			4	4	0	4	1	1	6	
9	Phòng Công chứng số 1			5	5	0	8	1	1	11	
10	Phòng Công chứng số 2			2	2	0	7	1	1	7	
11	Phòng công chứng số 3			4	4	0	4	1	1	6	
Tổng cộng:				71	67	4	23	11	12	60	

* Kế hoạch Số 54/KH-UBND ngày 15/4/2021 Triển khai thực hiện Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

** Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bình Định .